

Bản án số: 52/2024/HSST
Ngày 29 – 03 – 2024

**NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đường Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hoàng Liên - Ông Trần Thanh Truyền

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đào Nhã Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 02 năm 2024 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/TB-TA ngày 19 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Minh C, sinh năm 1988 tại Ninh Thuận. Nơi thường trú: Thôn C, xã T, Thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Minh H và bà Ngô Thị M. Có vợ Trần Thị Như T và có 01 con, sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

* **Bị hại:** Ông Trần N, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Khu phố F, phường T, Tp . - T, tỉnh Ninh Thuận. (xin xét xử vắng mặt)

* **Người làm chứng:**

- Bà Trần Thị Như T, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, Tp . - T, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Khu phố F, phường T, Tp . - T, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 21/5/2023, Huỳnh Minh C điều khiển xe ô tô đi cùng với chị Trần Thị Như T (vợ C) đến nhà ông Trần N tại số B N, khu phố F, phường T, Tp . - T để nói chuyện về việc ông N mua sơn tại Cửa hàng vật liệu xây dựng của Cơ nhưng chưa thanh toán đầy đủ số tiền còn nợ.

Quá trình nói chuyện, giữa ông N và C xảy ra cãi vã to tiếng. Khi C đang đi ra khỏi nhà ông N thì ông N đi lại góc tường nhà gần chỗ dựng xe mô tô lấy 01 cây rựa, dài 01 mét (lưỡi bằng kim loại dài 30cm, thân cán dài 70cm) đánh vào sau lưng Cơ gây ra vết lằn đỏ. Bị đánh, C quay lại giật lấy cây rựa của ông N rồi cầm cây rựa nói trên bằng tay phải, dùng sống lưng của cây rựa đập về phía ông N trúng vào vùng thái dương trái, vùng đầu trái và trúng vào mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái gây thương tích cho ông N. Sau đó, C cầm cây rựa đến Công an phường T để trình báo sự việc.

Khi C đang trình báo tại trụ sở Công an phường T, thì ông N đi tới dùng tay đánh vào mặt C. Sau đó, lực lượng Công an phường T đã giải quyết và ổn định tình hình.

Tại bản Kết luận giám định số 142 ngày 15/8/2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm thương tật đối với từng vết thương gây nên tại thời điểm giám định của Trần Nghĩa l:

- + Vết thương chéo vùng thái dương kích thước (3,5 x 0,2)cm (01%)
- + Vết thương dọc xây xát vùng đầu trái kích thước (1,3 x 0,1)cm (01%)
- + Vết thương chéo mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước (2,4x0,2)cm (01%)

- + Vùng trán không phát hiện dấu hiệu tổn thương (00%)

- Tổng tỷ lệ phần trăm cơ tổn thương cơ thể của Trần N tại thời điểm giám định là 03%.

- Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương qua điều trị nhận định do vật sắc gây nên.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 camera nhãn hiệu Yoosee, màu trắng của nhà ông N gửi Phòng K Công an tỉnh N để giám định trích xuất dữ liệu nhưng không còn dữ liệu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Cáo trạng số 23/CT-VKSPR ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - T truy tố bị cáo Huỳnh Minh C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh C phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh C từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa, dài 01 mét do Huỳnh Minh C sử dụng làm công cụ phạm tội.

Đối với 02 camera nhãn hiệu Yoosee, màu trắng là tài sản của ông Trần N; Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nghĩa l có căn cứ.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã nộp 2.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T để khắc phục hậu quả; đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại Đơn xin xét xử vắng mặt của bị hại Trần N không có yêu cầu gì về dân sự; Về hình sự: đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố P - T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý

kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt; Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa; không có ai đề nghị hoãn phiên tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Minh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 21/5/2023 tại nhà ông Trần N thuộc khu phố F, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận, trong lúc xảy ra mâu thuẫn cãi vã về việc trước đây ông N mua sơn tại Cửa hàng vật liệu xây dựng của C nhưng chưa thanh toán đầy đủ số tiền còn nợ, Huỳnh Minh C đã có hành vi dùng sống lưng của cây rựa đánh trúng vào vùng thái dương trái, vùng đầu trái và mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái của ông Trần N gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Mặc dù, thương tích của bị hại dưới 11% nhưng bị cáo dùng cây rựa, dài 01 mét (lưỡi bằng kim loại dài 30cm, thân cán dài 70cm) gây thương tích cho bị hại là thuộc trường hợp sử dụng hung khí nguy hiểm. Đồng thời bị hại N có đơn yêu cầu khởi tố vụ án và tại đơn xin xét xử vắng mặt đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật. Vì vậy, Cáo trạng số: 23/CT-VKSPR ngày 09/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – T truy tố bị cáo Huỳnh Minh C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được việc làm sai trái của mình để có hướng sửa chữa lỗi lầm; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng

cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 cây rựa, dài 01 mét (lưỡi bằng kim loại dài 30cm, thân cán dài 70cm) là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 camera nhãn hiệu Yoosee, màu trắng là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Trần N; Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho ông Nghĩa là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 2.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T để đảm bảo thi hành án. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại đơn xin xét xử vắng mặt bị hại ông Trần N không yêu cầu giải quyết bồi thường dân sự trong vụ án nên Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 2.000.000 đồng mà bị cáo đã nộp là phù hợp.

[5] Đối với thương tích của Huỳnh Minh C, do bị cáo không có yêu cầu xử lý nên Cơ quan điều tra không xem xét là phù hợp quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Minh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Minh C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Minh C 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Minh C cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây rựa bằng kim loại, dài 01 mét, có lưỡi dài 30cm, thân cán dài 70cm, thân tròn, cây rựa có màu xám theo Biên bản giao nhận vật

chứng ngày 27/02/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P – T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T.

3. Về trách nhiệm dân sự: Hoàn trả cho bị cáo Huỳnh Minh Cơ s tiền 2.000.000^d (*Hai triệu đồng*) mà bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000490 ngày 13/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Huỳnh Minh C phải chịu 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt bị cáo quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/3/2024). Bị hại vắng mặt, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án./.

(Đã giải thích quy định về án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND TP. PR-TC;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đường Nguyễn Thanh Thảo